

sâu sắc và tự giác về sự cần thiết phải thực hiện sinh đẻ có kế hoạch. Công tác tuyên truyền vận động phải kiên trì và thường xuyên bằng nhiều hình thức, nhưng không nên làm ồ ạt mà phải chú ý tới đặc điểm từng vùng, từng địa phương; chú ý các tỉnh miền Nam, miền núi, vùng đồng bào tôn giáo, để có nhiều hình thức vận động thích hợp. Cần gắn cuộc vận động với các mặt công tác của ngành, của địa phương, với việc thực hiện kế hoạch phát triển sản xuất, công tác phân phối lưu thông và cuộc sống của từng gia đình, và gắn với nội dung vận động xây dựng gia đình văn hóa mới.

Riêng đối với một số dân tộc quá ít người, đang cần phát triển dân số thì phải tăng cường giúp đỡ mọi mặt, để đồng bào sinh đẻ tốt và nuôi dưỡng tốt các cháu, chống nạn hưu sinh vô dưỡng, làm cho dân số của dân tộc này tăng lên.

Cấp ủy Đảng và chính quyền các cấp cần quán triệt sâu sắc tầm quan trọng của cuộc vận động này, để lãnh đạo và chỉ đạo thực hiện. Phải coi công tác sinh đẻ có kế hoạch là một bộ phận quan trọng trong kế hoạch phát triển kinh tế và xã hội, là một quốc sách. Yêu cầu các cấp, Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể công đoàn, phụ nữ, thanh niên, nông hội tích cực tổ chức động viên đoàn thể mình tham gia cuộc vận động này.

Bộ Y tế chịu trách nhiệm giáo dục, kiểm tra và tạo điều kiện cho cán bộ y tế làm tròn trách nhiệm của mình, chăm sóc thật tốt sức khỏe của chị em trong việc áp dụng các biện pháp tránh thai, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các ngành, các cấp trong việc thực hiện chỉ thị này và định kỳ báo cáo kết quả lên Hội đồng bộ trưởng.

Hà Nội, ngày 12 tháng 8 năm 1981

T. M. Hội đồng bộ trưởng
K. T. Chủ tịch Hội đồng bộ trưởng
Phó chủ tịch
TỔ HỮU

QUYẾT ĐỊNH số 101-HDBT ngày 1-10-1981 về việc giải thè xã Minh Tâm thuộc huyện Trấn Yên, tỉnh Hoàng Liên Sơn.

HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Căn cứ điều 107 của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ điều 16 của Luật tổ chức Hội đồng bộ trưởng ngày 4-7-1981;

Theo đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Hoàng Liên Sơn,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. — Giải thè xã Minh Tâm để sáp nhập vào xã Minh Quán thuộc huyện Trấn Yên, tỉnh Hoàng Liên Sơn.

Điều 2. — Đồng chí chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hoàng Liên Sơn chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà Nội, ngày 1 tháng 10 năm 1981

Thừa ủy quyền của Hội đồng bộ trưởng
Bộ trưởng tổng thư ký
ĐẶNG THÍ

0966448454
www.ThuViensLuat.com

LawSoft Tel: +84-8-3845 6684

QUYẾT ĐỊNH số 102-HDBT ngày 2-10-1981 về việc phân vạch địa giới một số xã thuộc tỉnh Thanh Hóa.

HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Căn cứ điều 107 của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ điều 16 của Luật tổ chức Hội đồng bộ trưởng ngày 4-7-1981;

Theo đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. — Phân vạch địa giới một số xã của các huyện Thọ Xuân, Thiệu Yên, Lương Ngọc, Như Xuân thuộc tỉnh Thanh Hóa như sau:

1. Huyện Thọ Xuân :

Chia xã Thọ Thành thành ba xã lấy tên là xã Xuân Thành, xã Hạnh Phúc và xã Bắc Lương.

Địa giới của xã Xuân Thành ở phía bắc giáp sông Chu, phía nam giáp xã Bắc Lương, phía đông giáp xã Thọ Nguyên, phía tây giáp xã Hạnh Phúc.

Địa giới của xã Hạnh Phúc ở phía bắc giáp sông Chu, phía nam giáp xã Bắc Lương, phía đông giáp xã Xuân Thành, phía tây giáp thị trấn Thọ Xuân.

Địa giới của xã Bắc Lương ở phía bắc giáp xã Xuân Thành và xã Hạnh Phúc, phía nam giáp xã Nam Giang, phía đông giáp xã Thọ Nguyên, phía tây giáp xã Tây Hồ.

2. Huyện Thiệu Yên :

Chia xã Công Thành thành hai xã lấy tên là xã Định Công và xã Định Thành.

Địa giới của xã Định Công ở phía bắc giáp sông Mã, phía nam giáp xã Thiệu Giang, phía đông giáp xã Thiệu Quang, phía tây giáp xã Định Thành.

Địa giới của xã Định Thành ở phía bắc giáp xã Định Tiến, phía nam giáp xã Thiệu Giang, phía đông giáp xã Định Công, phía tây giáp xã Định Hòa.

3. Huyện Lương Ngọc :

a) *Chia xã Yên Khương thành hai xã lấy tên là xã Yên Khương và xã Yên Thắng.*

Địa giới của xã Yên Khương ở phía bắc và phía tây giáp xã Tam Lu thuộc huyện Quan Hóa, phía nam giáp xã Bất Mạt thuộc huyện Thường Xuân, phía đông giáp xã Yên Thắng.

Địa giới của xã Yên Thắng ở phía bắc giáp xã Lâm Phú, phía nam giáp xã Bất Mạt thuộc huyện Thường Xuân, phía đông giáp xã Quang Hiển, phía tây giáp xã Yên Khương.

b) *Chia xã Giao An thành hai xã lấy tên là xã Giao An và xã Giao Thiện.*

Địa giới của xã Giao An ở phía bắc giáp xã Quang Hiển, phía nam giáp xã Giao Thiện, phía đông giáp xã Vân Am, phía tây giáp xã Trí Nang.

Địa giới của xã Giao Thiện ở phía bắc giáp xã Giao An, phía nam và phía tây giáp xã Xuân Khoa thuộc huyện Thường Xuân, phía đông giáp xã Vân Am.

c) *Chia xã Minh Sơn thành hai xã lấy tên là xã Minh Sơn và xã Minh Tiến.*

Địa giới của xã Minh Sơn ở phía bắc giáp xã Ngọc Trung, phía nam giáp xã Minh Tiến, phía đông giáp xã Quảng Phú thuộc huyện Thọ Xuân, phía tây giáp xã Ngọc Khê.

Địa giới của xã Minh Tiến ở phía bắc giáp xã Minh Sơn, phía nam giáp xã Kiên Thọ, phía đông giáp xã Thọ Lập thuộc huyện Thọ Xuân, phía tây giáp xã Vân Am.

d) *Chia xã Cao Thịnh thành hai xã lấy tên là xã Cao Thịnh và xã Lộc Thịnh.*

Địa giới của xã Cao Thịnh ở phía bắc giáp xã Lộc Thịnh cùng huyện và xã Yên Lâm thuộc huyện Thiệu Yên, phía nam giáp xã Minh Sơn, phía đông giáp xã Yên Lâm thuộc huyện Thiệu Yên, phía tây giáp xã Ngọc Trung.

Địa giới của xã Lộc Thịnh ở phía bắc giáp xã Đồng Thịnh, phía nam giáp xã Cao Thịnh, phía đông giáp xã Yên Lâm thuộc huyện Thiệu Yên, phía tây giáp xã Ngọc Trung.

e) *Chia xã Phùng Giáo thành hai xã lấy tên là xã Phùng Giáo và xã Phùng Minh.*

Địa giới của xã Phùng Giáo ở phía bắc giáp xã Vân Am, phía nam giáp xã Phùng Minh, phía đông giáp xã Nguyệt Án, phía tây giáp xã Lương Sơn thuộc huyện Thường Xuân.

Địa giới của xã Phùng Minh ở phía bắc giáp xã Phùng Giáo, phía nam và phía tây giáp xã Lương Sơn thuộc huyện Thường Xuân, phía đông giáp xã Nguyệt Án.

4. Huyện Như Xuân :

Chia xã Hòá Quỳ thành hai xã lấy tên là xã Hòá Quỳ và xã Xuân Quỳ.

Địa giới của xã Hóa Quỳ ở phía bắc giáp xã Yên Lễ và xã Cát Vân, phía nam giáp xã Xuân Bình, phía đông giáp xã Bình Lương, phía tây giáp xã Xuân Quỳ và xã Thanh Phong.

Địa giới của xã Xuân Quỳ ở phía bắc giáp xã Hóa Quỳ và xã Thanh Phong, phía nam giáp xã Xuân Bình, phía đông giáp xã Hóa Quỳ, phía tây giáp xã Thanh Phong.

Điều 2.— Đồng chí chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà Nội, ngày 2 tháng 10 năm 1981

Thửa ủy quyền của Hội đồng bộ trưởng
Bộ trưởng đồng thư ký

ĐẶNG THÍ

NGHỊ QUYẾT số 108 — HĐBT ngày 8-10-1981 về phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp ở các tỉnh miền núi và trung du Bắc-bộ.

Miền núi và trung du Bắc-bộ, với truyền thống cách mạng của nhân dân các dân tộc, với địa hình hiểm trở và nhiều tài nguyên phong phú, có vị trí đặc biệt quan trọng trong nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Trong những năm qua, dưới sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước, miền núi và trung du Bắc-bộ đã đạt được những thành tích nhất định, góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng của cả nước.

Tuy nhiên, do các ngành, các cấp chưa nhận thức đầy đủ, chưa đặc biệt quan tâm chỉ đạo và chưa có chính sách phù hợp nên tình hình phát triển kinh tế ở miền núi và trung du Bắc-bộ còn nhiều vấn đề lớn phải giải quyết, đặc biệt là cân đối lương thực tại chỗ còn rất khó khăn, các thế mạnh về cây công nghiệp, chăn nuôi, lâm nghiệp chưa được phát huy...

Để sớm xây dựng miền núi và trung du Bắc-bộ trở thành vùng giàu có về kinh tế, vững chắc về chính trị, tiến bộ về văn hóa và khoa học kỹ thuật, mạnh mẽ về quốc phòng và an ninh trật tự, Hội đồng bộ trưởng quyết định thực hiện những nhiệm vụ công tác quan trọng sau đây.

I. VỀ PHƯƠNG HƯỚNG VÀ NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ, VĂN HÓA MIỀN NÚI VÀ TRUNG DU

Về phương hướng lâu dài, phải dựa trên nguyên tắc lấy nông nghiệp, lâm nghiệp làm trọng tâm để xây dựng toàn diện, phấn đấu trong khoảng từ 5 đến 10 năm giải quyết được những vấn đề cơ bản của miền núi và trung du, bảo đảm được nhu cầu lương thực, phát huy được các thế mạnh về rừng, cây công nghiệp, chăn nuôi, từng bước hình thành nền kinh tế có cơ cấu nông lâm — công nghiệp, đầy mạnh mẽ, cách vững chắc tốc độ phát triển kinh tế và văn hóa, kết hợp xây dựng kinh tế với củng cố quốc phòng.

Trước mắt trong 5 năm (1981 — 1985), phải ra sức phát huy tiềm năng đất đai, lao động, thiết bị sẵn có để đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp và hàng tiêu dùng, bước đầu xây dựng kinh tế toàn diện, thực hiện 4 mục tiêu chủ yếu:

— Ôn định và cải thiện từng bước đời sống nhân dân các dân tộc, giải quyết cao nhất khả năng hậu cần tại chỗ; đặc biệt chú ý biên giới, vùng cao, khu công nghiệp...

— Củng cố quốc phòng và an ninh chính trị, sẵn sàng chiến đấu.

— Từng bước xây dựng có trọng điểm cơ sở vật chất — kỹ thuật cần thiết của chủ nghĩa xã hội.

— Từng bước hoàn thiện quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa.

Dựa vào phương hướng và mục tiêu chung nói trên, cần ra sức thực hiện các nhiệm vụ cụ thể sau đây: